

Bản án số: 11/2018/HS - ST
Ngày: 07 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đình Đồng.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vương Đình Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07/3/2018, tại nhà văn hóa khu An Nhân Đông, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/HSST ngày 08/02/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST - HS ngày 23/02/2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1983; nơi sinh: huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và con bà Trần Thị H; tiền án: Không; tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 23/12/2000 bị Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, hình thức phạt 50.000 đồng, H đã nộp phạt vào ngày 23/12/2000.

Bản án hình sự số 04/2005/HSST ngày 04/3/2005 của TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án hình sự số 24/2007/HSST ngày 03/8/2007 của TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án hình sự số 31/2008/HSST ngày 29/9/2008 của TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 19/8/2009 bị Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, hình thức phạt 200.000 đồng, Hưởng chưa chấp hành.

Bản án hình sự số 04/2010/HSST ngày 17/3/2010 của TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án hình sự số 33/2011/HSST ngày 23/9/2011 của TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2018 cho đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H là người nghiện ma túy. Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 17/01/2018, H đi bộ từ nhà ở thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương sang xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ để mua ma túy về sử dụng. Khi đến xã Văn Tố, thì gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) và mua của người này 01 túi nilon, kích thước (2x2,5) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (ma túy đá) với giá 300.000 đồng, H cất giấu túi ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác bên trái rồi đi bộ về nhà. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày H đang đi bộ tại trục đường 391 thuộc thôn Cầu Xe, xã Q Trung, huyện T thì bị Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi áo khoác bên trái của H 01 túi nilon, kích thước (2x2,5) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 158/KLGD - ngày 19/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Phạm Văn H gửi đến giám định có khối lượng 0,704 g (*không thấy bảy trăm linh bốn gam*), là loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 09/CT - VKSTK ngày 07/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy đối với 0,621 gam Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 17/01/2018, tại trục đường 391 thuộc thôn C, xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương; Phạm Văn H đang cất giấu trái phép trong túi áo khoác bên trái 0,704 gam (*không thấy bảy trăm linh bốn gam*), là loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện tàng trữ trái phép 0,704 gam ma túy (*không phải bảy trăm linh bốn gam*), là loại Methamphetamine để sử dụng, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là hoàn toàn đúng.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” vào các năm 2005, 2007, 2008, 2010, 2011; bị cáo đã chấp hành xong các nghĩa vụ của bản án trên, như vậy bị cáo đương nhiên được xóa án tích; ngoài ra bị cáo bị Công an huyện Tứ Kỳ xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào các năm 2000 (*đã chấp hành xong*), 2009 hình thức phạt tiền (*chưa nộp*).

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3]. Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: 0,621 gam Methamphetamine (do cơ quan giám định hoàn lại) là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu cho tiêu hủy; là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6]. Trong vụ án này, đối với người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý

[7]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. Quá trình điều tra, truy tố xét xử vụ án này, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 17/01/2018 .

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 0,621 gam Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 09/02/2018*).

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ
- THADS huyện Tứ Kỳ
- Sở tư pháp Hải Dương.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Tú